

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

PHẦN I (4 điểm) Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 16. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Hiện nay, ngành chăn nuôi hướng tới chăn nuôi công nghệ cao nhằm

- A. Cung cấp thực phẩm sạch B. Cung cấp thực phẩm an toàn
C. Bảo vệ môi trường D. Cả 3 đáp án còn lại.

Câu 2. Điều **không phải** là đặc điểm của chăn nuôi trang trại

- A. Đầu tư lớn về chuồng trại B. Năng suất cao
C. Dịch bệnh nhiều D. Có biện pháp xử lý chất thải tốt.

Câu 3. Có mấy nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi?

- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 4. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do vi sinh vật?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà. B. Bệnh cúm gia cầm. C. Bệnh ghẻ ở chó. D. Bệnh còi xương ở lợn

Câu 5. Có mấy lưu ý khi nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi non?

- A. 1 B. 3 C. 5 D. 7

Câu 6. Biểu hiện của vật nuôi bị bệnh là

- A. Buồn bã B. Chậm chạp C. Sốt D. Cả 3 đáp án còn lại.

Câu 7. Biện pháp nào dưới đây **không phù hợp** với việc nuôi dưỡng chăm sóc vật nuôi non?

- A. Chăm sóc và nuôi dưỡng con mẹ tốt. B. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
C. Giữ ấm cơ thể. D. Giữ vệ sinh, phòng bệnh cho vật nuôi non.

Câu 8. Trong các sản phẩm chăn nuôi sau, sản phẩm nào **không phải** là của bò?

- A. Thịt B. Sữa C. Trứng D. Da

Câu 9. Mục tiêu của chăn nuôi đực giống là gì?

- A. Cho ra nhiều con giống tốt nhất. B. Càng béo càng tốt.
C. Nhanh lớn, nhiều nạc. D. Nhanh lớn, mạnh khỏe.

Câu 10. Chuồng nuôi gà thịt phải đảm bảo các yêu cầu nào sau đây?

- A. Càng kín càng tốt, ẩm về mùa đông, mát về mùa hè.
B. Thông thoáng, ẩm về mùa đông, mát về mùa hè.
C. Độ ẩm cao, mát về mùa đông, ẩm về mùa hè.
D. Độ ẩm thấp, mát về mùa đông, ẩm về mùa hè.

Câu 11. Đặc điểm của chăn nuôi nông hộ là

- A. Số lượng vật nuôi lớn B. Chi phí đầu tư cao

C. Cả A và B đều đúng

D. Chăn nuôi tại hộ gia đình

Câu 12. Con vật nào sau đây **không** cung cấp sức kéo?

A. Trâu

B. Bò

C. Lợn

D. Ngựa

Câu 13. Nhiệm vụ của kĩ sư chăn nuôi là

A. Chế biến thức ăn cho vật nuôi

B. Phòng bệnh cho vật nuôi

C. Khám bệnh cho vật nuôi

D. Chữa bệnh cho vật nuôi

Câu 14. Cần cho vật nuôi non bú sữa đầu càng sớm càng tốt vì

A. sữa đầu chứa nhiều calcium giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

B. sữa đầu có chứa kháng sinh giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

C. sữa đầu có chứa kháng thể giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

D. sữa đầu có chứa vaccine giúp cho cơ thể con chống lại bệnh tật.

Câu 15. Khi được nuôi dưỡng và chăm sóc tốt thì vật nuôi sẽ như thế nào?

1. Khỏe mạnh, lớn nhanh.

2. Ít bệnh tật.

3. Cho nhiều sản phẩm (thịt, trứng, sữa,...) với chất lượng cao.

4. Giảm sức đề kháng.

5. Được đảm bảo phúc lợi động vật.

A. 1, 2, 3, 4

B. 1, 2, 4, 5

C. 1, 2, 3, 5

D. 1, 2, 3, 4, 5

Câu 16. Nguyên nhân nào dưới đây có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi?

A. Chuồng trại không hợp vệ sinh.

B. Không cho vật nuôi tiếp xúc với nguồn bệnh.

C. Tiêm phòng vaccine đầy đủ cho vật nuôi.

D. Cho vật nuôi ăn đầy đủ dinh dưỡng.

PHẦN II (1 điểm): Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 17. Trong mỗi ý A), B), C), D) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng (Đ) hoặc sai (S).

Câu 17. Khi nói về đặc điểm của vật nuôi non, nhận định nào là đúng, nhận định nào sai?

A. Khả năng điều tiết thân nhiệt chưa tốt.

B. Ít bị tác động bởi sự thay đổi nhiệt độ của môi trường.

C. Chức năng hệ tiêu hóa chưa hoàn thiện.

D. Chức năng hệ miễn dịch chưa hoàn thiện.

II. TỰ LUẬN (5 điểm).

Câu 1. (2 điểm) Trình bày ưu và nhược điểm của các phương pháp chăn nuôi trang trại.

Câu 2. (2 điểm) Nêu các nguyên nhân gây bệnh ở vật nuôi. Lấy VD từng nguyên nhân.

Câu 3. (1 điểm) Vì sao trong phòng, trị bệnh cho gà cần thực hiện tốt nguyên tắc phòng là chính?

Chúc các con thi tốt!

ĐỀ DỰ PHÒNG

(Đề thi gồm 02 trang)

Mã đề thi: CN805

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm):

Phần 1: Học sinh ghi vào bài làm chữ cái đứng trước câu trả lời đúng

Câu 1. Ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật điện là

- A. Kĩ sư luyện kim. B. Thợ kim hoàn.
C. Kĩ sư máy tính D. Thợ cơ khí, sửa chữa máy móc.

Câu 2. Mô đun cảm biến nhiệt độ thường kết nối với vi điều khiển thông qua chân nào sau đây?

- A. Chân reset. B. Chân nối đất. C. Chân tín hiệu. D. Chân nguồn.

Câu 3. Nội dung thực hiện của bước chuẩn bị khi lắp ráp mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến là

- A. xác định cổng đầu vào và đầu ra
B. xác định thành phần chính của đầu nối mô đun
C. cấp nguồn, kiểm tra hoạt động của mạch
D. chuẩn bị dụng cụ, vật liệu và thiết bị theo sơ đồ

Câu 4. Loại tải tiêu thụ điện nào sau đây thường được sử dụng trong mạch điều khiển tự động?

- A. Bơm điện. B. Cuộn cảm. C. Bộ nguồn. D. Rơle điện.

Câu 5. Thiết bị có chức năng ngắt và bảo vệ mạch điện khi có sự cố về điện là

- A. Dây cáp điện B. Aptomat C. Công tắc D. Cầu dao điện

Câu 6. Loại mô đun cảm biến nào được lắp trong mạch điện điều khiển điều hòa tự động?

- A. Cảm biến nhiệt độ B. Cảm biến ánh sáng
C. Cảm biến độ ẩm D. Cảm biến hồng ngoại

Câu 7. Loại mô đun cảm biến được sử dụng trong mạch điện điều khiển đóng/ mở rèm cửa tự động?

- A. Cảm biến độ ẩm B. Cảm biến nhiệt độ
C. Cảm biến hồng ngoại D. Cảm biến ánh sáng

Câu 8. Trong mạch điện nguồn điện có chức năng gì?

- A. Điều khiển mạch điện B. Cung cấp năng lượng điện cho mạch điện
C. Đóng hoặc ngắt mạch điện D. Bảo vệ mạch điện

Câu 9. Yêu cầu về năng lực chuyên môn với nghề kĩ sư điện là

- A. trình độ sơ cấp B. trình độ đại học C. trình độ cao đẳng D. trình độ trung cấp

Câu 10. Trong mạch điều khiển của một hệ thống phun nước tự động, đối tượng điều khiển chính là

- A. van điều khiển nước. B. máy bơm nước.
C. đồng hồ đo lượng nước. D. cảm biến mưa.

Câu 11. Cảm biến độ ẩm giúp kiểm soát

A. lượng nước trong bể cá.

B. cường độ ánh sáng ở phòng.

C. áp suất trong bình nén khí.

D. nhiệt độ trong lò nung.

Câu 12. Đâu không phải là công việc cụ thể của thợ lắp đặt và sửa chữa thiết bị điện?

A. Sửa chữa điện gia dụng

B. Lắp ráp thiết bị điện

C. Lắp đặt đường dây điện

D. Sửa chữa động cơ phương tiện giao thông

Câu 13. Bước nào cần yêu cầu cung cấp nguồn và kiểm tra hoạt động của mạch điện?

A. Vận hành mạch điện

B. Tìm hiểu về sơ đồ mạch điện

C. Lắp ráp mạch điện

D. Chuẩn bị

Câu 14. Cảm biến ánh sáng có thể được tích hợp vào các thiết bị nào sau đây để tiết kiệm năng lượng?

A. Máy giặt.

B. Điều hòa.

C. Đèn đường.

D. Máy sấy.

Câu 15. Sơ đồ khối mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến gồm

A. máy bơm, nguồn điện, van điều khiển

B. nguồn điện, phụ tải điện, điều khiển

C. mô đun cảm biến, nguồn điện, đối tượng điều khiển

D. mô đun cảm biến, phụ tải điện, máy bơm

Câu 16. Khi sử dụng thiết bị, đồ dùng điện để đảm bảo an toàn cần thực hiện nguyên tắc

A. chạm vào đồ dùng điện khi chưa biết cách sử dụng

B. không sử dụng dây dẫn điện có vỏ cách điện bị hở

C. cắm nhiều thiết bị điện vào cùng ổ cắm điện

D. để các đồ vật dễ cháy cạnh thiết bị điện

Phần 2: Trong các ý a) b) c) d) học sinh ghi vào giấy kiểm tra Đ (đúng) hoặc S (sai) ở mỗi ý tương ứng

Câu 17. Những nhận định sau đúng hay sai khi nói về “Kĩ thuật điện”

a) là lĩnh vực quan trọng, đóng góp cho sự phát triển kinh tế đất nước

b) liên quan đến điện và điện tử

c) gắn liền với sửa chữa máy móc công nghiệp, động cơ phương tiện giao thông

d) gắn liền với sản xuất, phân phối và sử dụng năng lượng điện

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm): Nêu đặc điểm của ngành nghề kĩ sư điện và yêu cầu về năng lực đối với người lao động trong lĩnh vực kĩ thuật điện?

Câu 2 (2 điểm): Trình bày các bước tiến hành lắp ráp và tiêu chí đánh giá mạch điện điều khiển sử dụng mô đun cảm biến nhiệt độ?

Chúc các con làm bài tốt!